

Số: 51/QĐ-THCS

Kiến Hưng, ngày 28 tháng 8 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phân công chuyên môn học kỳ I năm học 2025 - 2026

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THCS NGŨ ĐOAN

Căn cứ Thông tư số 05/2025/TT-BGDĐT ngày 07 tháng 3 năm 2025 về việc quy định chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông, dự bị đại học;

Căn cứ Điều lệ trường trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học được ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc Ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

Xét đề nghị của Phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công chuyên môn học kỳ I năm học 2025 - 2026.

(Có bản phân công chi tiết kèm theo).

Điều 2. Các cá nhân có tên tại Điều 1 có trách nhiệm cùng Hội đồng trường thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo Điều 3, Chương I của Điều lệ trường phổ thông và phổ thông có nhiều cấp học tại Thông tư 32/2020/TT-BGD&ĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GD&ĐT;

Thời gian áp dụng: 18 tuần học, bắt đầu từ ngày 08 tháng 9 năm 2025 đến hết ngày 17 tháng 01 năm 2026.

Điều 3. Các ông (bà) phó hiệu trưởng phụ trách chuyên môn, giáo viên có tên tại Điều 1 và các cá nhân có liên quan căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu. VT.

HIỆU TRƯỞNG

Vũ Thị Thu Hương

Danh sách phân công chuyên môn học kỳ I năm học 2025 - 2026

(Kèm theo Quyết định số 51/QĐ-THCS ngày 28 tháng 8 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường THCS Ngũ Đoan)

STT	Họ và tên	Chức vụ	Chuyên môn	Kiểm nhiệm + Phân công giảng dạy	Tổng	Ghi chú
1	Vũ Thị Thu Hường	Hiệu trưởng	Toán	TNHN 9A(1), 9C(2)	3	+ 1
2	Nguyễn Xuân Thế	Phó HT	Văn	GDTC 8C, D (2)	4	
3	Phạm Thị Thanh Chiên	TT KHXXH	Văn	Văn 8A(4) + Văn 9C, D(8) + GDĐP 9C, D (2) + C.nh 9C(4) + TTCM(3)	21	+ 2
4	Phạm Văn Đích	TT KHTN	Toán, Lý	Toán 8A(4) + Toán 9C(4) + Lí 9C (4) + TNHN 8A(3) + C.nh 8A(4) + TTCM(3)	22	+ 3
5	Nguyễn Thị Thu Hằng	TP KHXXH	Văn, Sử	Văn 8B(4) + Văn 9A, B(8) + Sử 9(6) + C.nh 8B(4) + TPCM(1)	23	+ 4
6	Khúc Thị Thuý Ninh	TP KHTN	Toán, Lý	Toán 8E(4) + Toán 9D(4) + Lí 9D(4) + TNHN 9D(3) + C.nh 9D(4) + TPCM(1)	20	+ 1
7	Đoàn Thị Hồng	Giáo viên TPT	Văn, Đoàn Đội	TPT(13) + Văn 7C(4) + Văn 8E(4)	21	+ 2
8	Phạm Thị Huệ	Giáo viên	Toán, Lý, Hoá	Toán 9A, B(8) + CN 9B(2) + Lý 6A(4) + C.nh 9A(4) + TNHN 9A, B (2)	20	+ 1
9	Vũ Thị Anh	Giáo viên	Toán	Toán 7A(4) + Toán 8B(4) + Tin 7(4) + C.nh 7A(4) + TNHN 7A(3)	19	
10	Dương Thị Thúy	Giáo viên	Toán, CN	Toán 7B(4) + Toán 8D(4) + CN 9A, C, D(6) + C.nh 8D(4) + TNHN 8D(3)	21	+ 2
11	Phạm Thị Hồng Thái	Giáo viên	Toán	Toán 6B(4) + Toán 7C(4) + Tin 6(4) + C.nh 6B(4) + TNHN 6B(3)	19	

12	Phạm Hữu Hoàng	Giáo viên	Toán	Toán 6C(4) + Toán 7D(4) + Lý 6B(4) + Tin 8(5) + Tin 9(4)	21	+ 2
13	Đào Thị Liễu	Giáo viên	Toán	Toán 6A(4) + Toán 8C(4) + CN 8(10) + TNH 7B(3)	21	+ 2
14	Vũ Duy Hưng	Giáo viên	Toán, Âm nhạc	Toán 6D(4) + Nhạc 7, 8, 9 (13) + CNTT (3)	20	+ 1
15	Phạm Thị Phương	Giáo viên	Lý	Lí 6C, D(8) + Lí 9A, B(8) + C.nh 6C(4)	20	+ 1
16	Đinh Thị Thu Hoài	Giáo viên	Hóa, Sinh	Hóa 7(16) + C.nh 7B(4)	20	+ 1
17	Nguyễn Minh Thông	Giáo viên	Hóa, Sinh	Hoá 8 (20)	20	+ 1
18	Phan Thanh Quân	Giáo viên	TD, Sinh	GDTC 6 (8) + GDTC 8A, B, E (6) + C.nh 6A (4) + TNH 6A(3)	21	+ 2
19	Vũ Thọ Sóng	Giáo viên	TD, Sinh	GDTC 7A, B, C (6) + GDTC 9 (8) + C.nh 7C (4) + TKHĐ (2)	20	+ 1
20	Đỗ Thanh Duy	Giáo viên	Văn	Văn 6C(4) + Văn 7B(4) + Sử 8 (7.5) + GDĐP 9A, B(2) + GDTC 7D(2)	19,5	+ 0,5
21	Cao Thị Lương	Giáo viên	Văn, Địa	Văn 6B(4) + Văn 7D(4) + Địa 9(6) + TNH 7D(3) + C.nh 7D(4)	21	+ 2
22	Đỗ Thị Hợp	Giáo viên	Văn, Địa	Văn 6D(4) + Văn 8D(4) + Địa 8 (7.5) + C.nh 6D(4) + TNH 6D(3)	22,5	+ 3,5
23	Nguyễn Thị Thu Hà	Giáo viên	Văn, Địa	Địa 6 (6) + Địa 7 (6) + GDĐP 8(5) + TNH 8C(3)	20	+1
24	Vũ Thị Hồng Nhung	Giáo viên	Văn	Văn 6A(4) + Văn 8C(4) + GDĐP 8 (4) + GDĐP 9(4)+ C.nh 8C(4)	20	+ 1
25	Vũ Thị Thùy Dương	Giáo viên	Văn	Văn 7A(4) + Sử 6 (6) + Sử 7(6) + Con nhỏ(3)	19	
26	Trịnh Thị Ngân	Giáo viên	Tiếng Anh	Tiếng Anh 6A(3) + Tiếng Anh 8B, C(6) + Tiếng Anh 9B, D(6) + C.nh 9B(4) + TNH 9B(2)	21	+ 2
27	Trần Thị Mỹ	Giáo viên	Tiếng Anh	Tiếng Anh 7C(3) + Tiếng Anh 8A,E(6) + Tiếng Anh	21	+ 2

				9A, C(6) + C.nh 8E(4) + TNH N 9A, C(2)		
28	Nguyễn Minh Ngọc	Giáo viên	Tiếng Anh	Tiếng Anh 6B(3) + Tiếng Anh 7A, B(6) + Tiếng Anh 8D(3) + GD CD 7 (4) + TNH N 8B(3)	19	
29	Vũ Thị Diệu Hằng	Giáo viên	Tiếng Anh	Tiếng Anh 6 C,D(6) + Tiếng Anh 7D(3) + GD CD 6 (4) + GD ĐP 7 (4) + TNH N 8E(3)	20	+ 1
30	Phạm Khắc Phong	Giáo viên	Địa, MT	MT 6,7, 8, 9(17) + TNH N 7C(3)	20	+ 1
31	Phạm Thị Thư	Giáo viên	Toán	GD ĐP 6(4) + Nhạc 6(4) + CN 6, 7(8) + TNH N 6C(3)	19	
Tổng cộng					598	41

(Danh sách gồm có 31 người)